

Lương Tài, ngày 01 tháng 4 năm 2024

Số: 05/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Phạm Văn T** và chị **Vũ Thị D**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của anh **Phạm Văn T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1996

Người bị kiện: Chị **Vũ Thị D**, sinh năm 1995

Đều Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện L, Bắc Ninh**.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Phạm Văn T** và chị **Vũ Thị D**.

1.2 Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là **Phạm Văn Quang V**, sinh ngày 06/06/2020 cho anh **T** trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là **Phạm Văn Quang A**, sinh ngày 10/11/2014 cho chị **D** trực tiếp nuôi dưỡng nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với anh **T** và chị **D**; Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung và công nợ: Anh **Phạm Văn T** và chị **Vũ Thị D** cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND cùng cấp;
 - THADS cùng cấp;
 - UBND xã Trung Chính
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Sương